

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày 27- 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Đức Từ

Bà Nguyễn Thị Thoa

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn A, xã AD, huyện AD, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn D và bà Đào Thị L; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2021, chuyển tạm giam ngày 06/01/2022; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị L, sinh năm 1959 (chồng là Nguyễn Văn D); địa chỉ: Thôn A, xã AD, huyện AD, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Trung Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn A ban đầu khai: Tuấn A làm việc tại Văn phòng môi giới bất động sản An Tín Phát có quen Vũ Đức A và đối tượng tên Th (đều không biết lai lịch, địa chỉ). Khoảng một tuần trước ngày bị bắt, Tuấn A bàn với Đức A và Th mua ma túy về sử dụng. Tuấn A bỏ tiền trước, trực tiếp đi mua ma túy, mua được sẽ chia tiền sau. Khoảng 15 giờ ngày 30/12/2021, Tuấn A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-597.06 đến khu vực đường vực tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 3.000.000 đồng ma túy tổng hợp dạng “kẹo”. Người này đưa cho Tuấn A 03 túi nilon, bên trong chứa các viên ma túy tổng hợp. Tuấn A cầm ma túy ở tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn A, xã AĐ, huyện AD, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra. Tuấn A liền vứt 03 túi ma túy xuống đất. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như nội dung nêu trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tuấn A thu giữ: trên mặt giường phòng ngủ trên gác xép 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5 x 02cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy, có khối lượng 0,13 gam, loại Methamphetamine; thu giữ trên mặt bàn, cạnh giường ngủ trên gác xép 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng, hình trụ cao khoảng 10cm có nắp đậy màu trắng, trên nắp cắm 01 ống hút bằng nhựa. Về nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ tại nơi ở, Tuấn A khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào ngày 27/12/2021 với giá 200.000 đồng, Tuấn A đã sử dụng một ít, còn thừa cất giấu trên gác xép phòng ngủ để sử dụng dần. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy cũng là của Tuấn A. Sau đó Tuấn A thay đổi lời khai như sau: Toàn bộ số ma túy thu giữ tại nơi ở và bắt quả tang đều do Tuấn A mua vào ngày 30/12/2021 nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua xong Tuấn A mang 01 túi ma túy “đá” về cất trên gác xép rồi mới mang túi ma túy tổng hợp đi tìm Th và Đức A để báo về việc đã mua được ma túy và cùng sử dụng. Khi đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn A, xã AD, huyện AD, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra như nội dung trên. Tại phiên tòa bị cáo khai việc bị cáo đi mua ma túy không bàn bạc trước với ai, bị cáo tự bỏ tiền ra mua. Đối với việc Nguyễn Tuấn A khai ngày 23/12/2021, Nguyễn Tuấn A có trao đổi, bàn bạc cùng Vũ Đức A, Th về việc mua ma túy về sử dụng. Do không xác định được nhân thân lai lịch của Đức A, Th, ngoài lời khai của Tuấn A, không còn tài liệu nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương tách đề tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Đối với đối tượng nam giới bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Đào Thị L trình bày, bà đã bỏ tiền ra mua xe máy, nhờ con trai đi mua hộ, sau đó bị cáo mượn xe để đi làm. Bà không biết việc Tuấn A dùng xe đi mua ma túy. Bà xin nhận lại chiếc xe để chở con bị cáo đi học vì bị cáo đã ly hôn vợ.

Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm Điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 5,5 năm đến 6 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 698MT/PC09; 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng, hình trụ cao khoảng 10cm có nắp đậy màu trắng, trên nắp cắm 01 ống hút bằng nhựa. 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone XsMax màu trắng và số tiền 700.000đồng là của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án. Về 01 xe mô tô Airblade biển kiểm soát 15B3-597.06 là của mẹ bị cáo cho bị cáo mượn để đi làm, không biết việc mua ma túy nên sẽ được trả lại cho bà Đào Thị L.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã có hành vi cất giấu 13,83 gam ma túy loại MDMA và 0,13 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm Điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là nguyên nhân gây nhiều loại tội phạm khác, gây bức xúc

trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải*”, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự và xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung nhưng xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 698MT/PC09, chữ ký của Nguyễn Tuấn A và thành phần tham gia niêm phong; 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 bình nhựa màu trắng, hình trụ cao khoảng 10cm có nắp đậy màu trắng, trên nắp cắm 01 ống hút bằng nhựa. 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone XsMax màu trắng và số tiền 700.000 đồng là của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án. 01 xe mô tô Airblade biển kiểm soát 15B3-597.06 là của mẹ bị cáo cho bị cáo mượn để đi làm, bà L không biết việc mua ma túy nên sẽ được trả lại cho mẹ bị cáo là bà Đào Thị L.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/12/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 698MT/PC09, chữ ký của Nguyễn Tuấn A và thành phần tham gia niêm phong; 01 coóng thủy tinh; 01 bình nhựa màu trắng, hình trụ cao khoảng 10cm có nắp đậy, trên nắp cắm 01 ống hút bằng nhựa.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số Xeri: 358016035084460; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng số IMEI1: 357271096782491, số IMEI2: 357271096732405 và số tiền 700.000 đồng theo biên lai nộp tiền số: 1309220003000150 tại Ngân hàng cổ phần ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Nam Hải Phòng nhưng bị cáo còn phải thi hành án phí hình sự sơ thẩm nên tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại bà Đào Thị L 01 xe mô tô Airblade biển kiểm soát 15B3-597.06 (Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, bị cáo;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Lý